

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Từ ngày 01/07/2014 đến ngày 30/09/2014

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý này Q3		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.25	108,024,150,234	110,572,281,835	513,057,244,699	444,113,612,139
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		15,354,138,800	7,836,243,900	33,695,956,750	33,514,841,810
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		92,670,011,434	102,736,037,935	479,361,287,949	410,598,770,329
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	52,754,480,380	53,751,458,159	288,325,320,822	242,040,003,333
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		39,915,531,054	48,984,579,776	191,035,967,127	168,558,766,996
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	1,654,532,175	934,983,577	3,530,347,008	3,669,432,551
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	653,511,825	1,290,121	869,397,864	(186,301,323)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		94,854,319	1,290,121	123,229,319	5,945,638
8. Chi phí bán hàng	24		9,472,517,791	14,405,914,975	67,498,670,589	56,984,430,733
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10,214,109,241	11,080,251,112	43,967,230,119	37,194,579,210
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		21,229,924,372	24,432,107,145	82,231,015,563	78,235,490,927
11. Thu nhập khác	31		200,205,158	416,396,940	1,017,825,355	894,425,357
12. Chi phí khác	32		1,699,887	743,052	561,103,108	204,365,466
13. Lợi nhuận khác			198,505,271	415,653,888	456,722,247	690,059,891
14. Phần lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết	45		36,545,432	-	1,166,987,818	(138,779,543)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		21,464,975,075	24,847,761,033	83,854,725,628	78,786,771,275
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	54	VI.30	1,140,409,364	1,290,024,415	1,845,292,259	2,264,698,602
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	0	-	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		20,324,565,711	23,557,736,618	82,009,433,369	76,522,072,673
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		181,407,238	12,200,348	1,067,157,963	353,128,853
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	62		20,143,158,473	23,545,536,270	80,942,275,406	76,168,943,820
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		1,681	2,348	6,757	7,594

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Lập, ngày 31 tháng 10 năm 2014

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Như Quỳnh



Phan Thế Tỷ



Trần Kim Liên

Báo cáo tài chính này phải được đọc chung với các thuyết minh kèm theo.